

Bản án số: 146/2019/HSST
Ngày 06-8-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH CHÁNH, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lý Thường Đông.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Nguyên.

Bà Nguyễn Thị Thúy Oanh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Minh Phúc – Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Lại Thế Mạnh - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 8 năm 2019 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 209/2018/TLST-HS ngày 17 tháng 12 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 144/2019/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 7 năm 2019 đối với bị cáo:

Dương Thị Thắm, sinh năm 1977 tại Đồng Tháp;

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp 3, xã P, huyện T, tỉnh Đồng Tháp;
Chỗ ở: D20/29/9A ấp 4, xã V, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 07/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Dương Văn Q và bà Nguyễn Thị Đ; có chồng và 03 con, lớn nhất sinh năm 2006, nhỏ nhất sinh năm 2016; Tiền án: Không; Tiền sự: Không;

Nhân thân: Ngày 06/9/2010 bị Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo Bản án số 122/2010/HSST.

Bị cáo tại ngoại vắng mặt tại phiên tòa;

** Người tham gia tố tụng khác:*

- Bị hại: Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1969 – vắng mặt.

Bà Trịnh Thị B, sinh năm 1975 – vắng mặt.

Nơi cư trú: F4/30 ấp 6, xã L, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 02 giờ ngày 15/5/2018, Dương Thị T điều khiển xe đạp đi nhặt ve chai khu vực xã Vĩnh Lộc B, huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh. Khi đến tiệm tạp hóa địa chỉ F6/4B ấp 6A, xã Vĩnh Lộc B, huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh do vợ chồng ông Nguyễn Văn T, Trịnh Thị B làm chủ. T dựng xe trước tiệm, đi đến bãi đất trống cạnh tiệm tạp hóa để tìm ve chai thì thấy bên hông tiệm tạp hóa có một cửa sổ, T nhìn qua cửa sổ thì thấy bên trong tiệm có một số cây thuốc lá và bao thuốc lá để trên tủ cạnh cửa sổ nên nảy sinh ý định lấy trộm số thuốc này bán lấy tiền tiêu xài. T liền nhặt một cái bao nylon gần đó, rồi lấy cây nhang muỗi đang cháy dưới đất châm dứt sợi dây nylon cột cánh cửa sổ, mở cửa sổ và thò tay phải vào trong lấy hết các cây thuốc lá và bao thuốc lá bỏ vào bao nylon. T tiếp tục dùng tay phải kéo hộc tủ cạnh cửa sổ thì thấy bên trong có nhiều tiền nên lấy hết số tiền này bỏ vào trong bao nylon cùng thuốc lá. Lúc này, ông T phát hiện tri hô “trộm, trộm” thì T xách bao nylon đựng thuốc và số tiền 7.634.000 đồng vừa trộm cắp được chạy ra ngoài lên xe đạp đi nhưng bị ông T đuổi theo bắt giữ cùng vật chứng giao Công an xã Vĩnh Lộc B lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và chuyển đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Chánh thụ lý. Tại Cơ quan điều tra, Dương Thị T khai nhận toàn bộ hành vi trộm cắp tài sản như nội dung nêu trên.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 1123/HĐĐG-TTHS-TCKH ngày 04/7/2018 và số 2320/ HĐĐG-TTHS-TCKH ngày 23/11/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Bình Chánh kết luận: 219 bao thuốc lá các loại mà Dương Thị T chiếm đoạt có giá trị 2.159.000 đồng.

Vật chứng thu giữ:

- Số tiền 7.634.000 đồng;
- 219 bao thuốc lá các loại;
- 01 bao nylon;
- 01 xe đạp hiệu Phước Thịnh.

Về dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt nên không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Tại bản cáo trạng số 19/CT-VKS ngày 13 tháng 12 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Dương Thị T về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 171; điểm s

khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017: Xử phạt bị cáo từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”; ghi nhận bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại và xử lý vật chứng theo luật định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét thấy tại phiên tòa bị cáo vắng mặt, mặc dù đã được Tòa án niêm yết hợp lệ Quyết định đưa vụ án ra xét xử, Giấy triệu tập tham gia phiên tòa đối với bị cáo. Bên cạnh đó, trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo được cơ quan tiến hành tố tụng cho tại ngoại từ khi khởi tố bị can, sau đó trong khi chờ Tòa án mở phiên tòa xét xử vụ án thì bị cáo bỏ trốn. Ngày 17/5/2019 Cơ quan CSĐT Công an huyện Bình Chánh đã Quyết định truy nã đối với bị cáo nhưng đến nay vẫn chưa bắt được bị cáo. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt bị cáo theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 290 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Căn cứ vào lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra phù hợp với lời khai của bị hại, vật chứng của vụ án và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở xác định vào ngày 15/5/2018 bị cáo đã lén lút thực hiện hành vi trộm cắp số tiền 7.634.000 đồng và 219 bao thuốc lá các loại có giá trị 2.159.000 đồng của bị hại. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của người khác. Khi thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản trên, bị cáo đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, có khả năng nhận thức và điều khiển hành vi của mình nhưng vì tham lam, vụ lợi, muốn chiếm đoạt tài sản của người khác để tiêu xài nên bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội.

[3] Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận bị cáo Dương Thị Tphạm tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[4] Xét thấy bị cáo T có nhân thân xấu: Ngày 06/9/2010 bị Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo Bản án số 122/2010/HSST (đã được xóa án tích) nhưng bị cáo vẫn không có ý thức chấp hành pháp luật lại tiếp tục phạm tội. Hành vi của bị cáo không chỉ xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp của người khác mà còn gây mất an ninh trật tự tại địa phương. Bên cạnh đó, trong khi chờ Tòa án mở phiên tòa xét xử vụ án bị cáo lại bỏ trốn nhằm lẩn tránh sự trừng phạt của pháp luật, gây khó khăn cho quá trình giải quyết vụ án. Do đó cần áp dụng hình phạt nghiêm, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù trong một khoảng thời gian nhất định để răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[5] Tuy nhiên, xét thấy tại cơ quan điều tra bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo được

quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 nên khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử có xem xét để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[6] Về vật chứng vụ án:

- Số tiền 7.634.000 đồng, 209 bao thuốc lá các loại, Cơ quan điều tra đã giao trả lại cho bị hại nên Hội đồng xét xử không xét.

- 01 bao nylon, không có giá trị sử dụng nên tịch thu và tiêu hủy theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

- 01 xe đạp hiệu Phước Thịnh thu giữ của bị cáo liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên tịch thu, nộp ngân sách nhà nước theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

- 10 bao thuốc lá hiệu JET màu vàng, qua giám định là thuốc lá nhập lậu nên tịch thu và tiêu hủy theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại được tài sản bị chiếm đoạt và không có yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[9] Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử xét chấp nhận đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát về tội danh, hình phạt đối với bị cáo cũng như xử lý vật chứng và giải quyết phần dân sự.

[10] Về các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử: Các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào điểm a, c khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 136, a khoản 2 Điều 290, Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Xử phạt bị cáo Dương Thị T 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo thi hành án.

Ghi nhận bị hại không có yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại.

Tịch thu và tiêu hủy: 01 (một) bao nylon, 10 (mười) bao thuốc lá hiệu JET màu vàng.

Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước: 01 (một) xe đạp hiệu Phước Thịnh.

(vật chứng trên Chi cục thi hành án dân sự huyện Bình Chánh đang tạm giữ theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 14/11/2018 giữa Công an huyện Bình Chánh và Chi cục thi hành án dân sự huyện Bình Chánh)

Bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày tính kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân TPHCM;
- Viện kiểm sát nhân dân TPHCM;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh;
- Công an huyện Bình Chánh;
- Chi cục thi hành án dân sự huyện Bình Chánh;
- PC 53- Công an TPHCM;
- Sở tư pháp TPHCM;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu hs;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Lý Thường Đông